

Số: /TB-UBND

Mỹ Hào, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO KHỞI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Kính gửi:

- Khu Quản lý đường bộ I;
- Công ty KTCT thủy lợi tỉnh Hưng Yên;
- Tổng Công ty phát triển HT và ĐTTC Việt Nam (VIDIFI);
- Điện lực Mỹ Hào;
- Xí nghiệp KTCT thủy lợi thị xã Mỹ Hào;
- UBND phường Phùng Chí Kiên.

UBND thị xã Mỹ Hào thông báo về việc khởi công xây dựng công trình Xây dựng tuyến đường từ ĐT.387 đến QL.5 (nút giao Trung tâm Y tế) như sau:

1. Tên công trình: Xây dựng tuyến đường từ ĐT.387 đến QL.5 (nút giao Trung tâm Y tế).

2. Địa điểm xây dựng: Thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

3. Tên và địa chỉ của Chủ đầu tư:

- Tên của Chủ đầu tư: UBND thị xã Mỹ Hào.

- Địa chỉ: Số 23 đường Nguyễn Thiện Thuật, phường Bàn Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

4. Quy mô và giải pháp thiết kế công trình

4.1. Quy mô đầu tư:

Dự án Xây dựng tuyến đường từ ĐT.387 đến QL.5 (nút giao Trung tâm Y tế) có chiều dài khoảng $L=1.157m$. Trong đó:

- Tuyến chính có chiều dài 1.057,80m: Điểm đầu tuyến tại ngã ba giao với đường ĐT.387; điểm cuối tuyến giao với đường QL.5.

- Tuyến nhánh có chiều dài 99,39m: Điểm đầu tuyến giao với đường từ nút giao trung tâm y tế (QL.5) đến đường vào tổ dân phố Long Đằng; điểm cuối tuyến giao với tuyến Chính tại Km0+888,00.

- Cấp kỹ thuật: Đường phố gom vận tốc thiết kế $V_{tk} = 40km/h$.

4.2. Các giải pháp kỹ thuật chính:

a) Bình đồ: Hướng tuyến chính cơ bản bám theo hướng quy hoạch, khu vực giữa tuyến điều chỉnh cục bộ phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.

- Tuyến chính: Điểm đầu tuyến tại ngã ba giao với đường ĐT.387; điểm cuối tuyến giao với đường QL.5; Chiều dài $L= 1.057,80m$.

- Tuyến nhánh: Điểm đầu tuyến giao với đường từ nút giao Trung tâm Y tế (QL.5) đến đường vào tổ dân phố Long Đằng; điểm cuối tuyến giao với tuyến chính tại Km0+888,00; Chiều dài $L= 99,39m$.

b) Trắc dọc tuyến: Cao độ đường đờ được thiết kế trên cơ sở cao độ quy hoạch và cao độ nền hiện trạng của tuyến, đảm bảo sự êm thuận và kết nối với

các dự án xung quanh.

c) Trắc ngang tuyến:

- Tuyến chính:

+ Đoạn tuyến từ Km0+00,00 đến Km0+120,00: chiều rộng nền đường $B_{nền} = 7,50\text{m}$; chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 7,50\text{m}$; dốc ngang mặt đường hai mái $i = 2\%$.

+ Đoạn tuyến từ Km0+120,00 đến Km0+180,00: chiều rộng nền đường $B_{nền} = 9,76\text{m}$; chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 7,5\text{m}$; chiều rộng vỉa hè bên trái $B_{hè} = 2,00\text{m}$; chiều rộng vỉa hè bên phải $B_{hè} = 0,26\text{m}$; dốc ngang mặt đường hai mái $i = 2\%$, dốc ngang vỉa hè $i = 1,50\%$, mái taluy đắp $m = 1,5$.

+ Đoạn tuyến từ Km0+180,00 đến Km0+560,00: Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 11,50\text{m}$; chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 7,5\text{m}$; chiều rộng vỉa hè bên trái $B_{hè} = 2,00\text{m}$, chiều rộng vỉa hè bên phải $B_{hè} = 2,00\text{m}$; dốc ngang mặt đường hai mái $i = 2\%$, dốc ngang vỉa hè $i = 4\%$ (vỉa hè đắp đất), mái taluy đắp $m = 1,5$.

+ Đoạn tuyến từ Km0+560,00 đến Km1+058,00 (cuối tuyến): Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 12,50\text{m}$; chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 7,5\text{m}$; chiều rộng vỉa hè bên trái $B_{hè} = 2,00\text{m}$, chiều rộng vỉa hè bên phải $B_{hè} = 3,00\text{m}$; dốc ngang mặt đường hai mái $i = 2\%$, dốc ngang vỉa hè $i = 1,50\%$, mái taluy đắp $m = 1,5$.

- Tuyến nhánh (đoạn tuyến từ Km0+00,00 đến Km0+99,39): Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 10,50\text{m}$; chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 7,5\text{m}$; chiều rộng vỉa hè bên trái $B_{hè} = 1,00\text{m}$, chiều rộng vỉa hè bên phải $B_{hè} = 2,00\text{m}$; dốc ngang mặt đường hai mái $i = 2\%$, dốc vỉa hè $i = 1,50\%$, mái taluy đắp $m = 1,5$.

d) Kết cấu mặt đường:

- Kết cấu mặt đường mới, từ trên xuống dưới: Bê tông nhựa chặt 12,5 dày 4cm; tưới nhựa dính bám, tiêu chuẩn nhựa 0,5Kg/m²; bê tông nhựa chặt 19 dày 6cm; tưới nhựa thấm bám, tiêu chuẩn nhựa 1Kg/m²; cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm; cấp phối đá dăm loại 2 dày 25cm; vải địa kỹ thuật không dệt, cường độ chịu kéo 12kN/m.

- Kết cấu mặt đường vượt nôi, từ trên xuống dưới: Bê tông nhựa chặt 12,5 dày 4cm; tưới nhựa dính bám, tiêu chuẩn nhựa 0,5Kg/m²; bê tông nhựa chặt 19 dày 6cm; tưới nhựa thấm bám, tiêu chuẩn nhựa 1Kg/m²; cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm; bù vênh bằng cấp phối đá dăm loại 2; mặt đường hiện trạng làm sạch, tạo nhám.

đ) Nền đường: Lớp tiếp giáp móng đường đắp bằng cát đầm chặt k₉₈ dày 50cm trên lớp cát đầm chặt k₉₅.

e) Vỉa hè, bó vỉa, đan rãnh, ô trồng cây:

- Kết cấu lát hè bao gồm các lớp: Gạch Block tự chèn dày 5,5cm; cát vàng đệm dày 10cm; nền đắp đầm chặt K₉₀.

- Bó vỉa: Viên bó vỉa bằng BTXM M250 đá 1x2, đúc sẵn, kích thước 26x18cm; lót VXM M75 dày 2cm và lớp BTXM M100 đá 2x4 dày 10cm.

- Đan rãnh bằng các tấm BTXM M250 đá 1x2, đúc sẵn, kích thước 25x50x6cm; lót VXM M75 dày 2cm và lớp BTXM M100 đá 2x4 dày 10cm.

- Bó chặn hè: Bó chặn hè kết cấu xây gạch không nung VXM M75, đáy đệm BTXM M100 đá 2x4 dày 10cm.

- Hồ trồng cây: Bố trí trên hè với khoảng cách 7-10m/hồ, kích thước lòng

BxL=1x1m. Hồ trồng cây xây gạch không nung VXM M75, đặt trên móng BTXM M100 đá 2x4 dày 10cm; mặt hồ trồng cây cao bằng vỉa hè. Trồng cây xanh đô thị hai bên vỉa hè, đường kính thân tối thiểu 12cm (đo tại vị trí cách gốc 0,3m) cao $\geq 3,0$ m.

g) Gia cố nền đường: Gia cố chống sạt lở mái taluy đắp phía sông bằng đá hộc xây.

- Ốp mái taluy hệ số mái dốc $m=1,5$: Đá hộc xây vữa XMCV M100 dày 30cm, bên dưới đệm đá dăm 2x4 dày 10cm, lót vải địa kỹ thuật không dệt.

+ Chân khay: Kết cấu đá hộc xây vữa XMCV M100, bên dưới đệm đá dăm 2x4 dày 10cm, gia cố nền móng bằng cọc tre D6-8cm, L=2,5m, mật độ đóng 25 cọc/m².

+ Xây bồn trồng cây tiêu cảnh bằng gạch không nung VXM M75, trát ngoài VXM M75 dày 1,5cm, bên trong đổ đất màu.

+ Kè bó mép hè: Kết cấu đá hộc vữa XMCV M100, giằng đỉnh BTCT M250 đá 1x2; xây dựng cột lan can và dây xích để đảm bảo an toàn.

- Kè đá xây H=4,5m kết hợp với lan can dây xích: Giằng đỉnh BTCT M250 đá 1x2 kết hợp với lan can dây xích; thân kè, móng kè bằng đá hộc xây VXMCV M100; bên dưới đệm đá dăm dày 10cm; gia cố nền bằng cọc tre D6-8cm, L=2,5m, mật độ đóng cọc 25 cọc/m². Thân kè lót vải địa kỹ thuật không dệt.

- Kè đá xây H=2,0m kết hợp gờ an toàn: Giằng đỉnh BTCT M250 đá 1x2; thân kè, móng kè bằng đá hộc xây VXMCV M100; bên dưới đệm đá dăm dày 10cm; gia cố nền bằng cọc tre D6-8cm, L=2,5m, mật độ đóng cọc 25 cọc/m²; gờ an toàn BTXM M250 đá 1x2, kích thước 22x30cm. Thân kè lót vải địa kỹ thuật không dệt.

- Kè đá xây H=1,5m kết hợp với tường rào nghĩa trang: Giằng đỉnh BTCT M250 đá 1x2; thân kè, móng kè bằng đá hộc xây VXMCV M100; bên dưới đệm đá dăm dày 10cm.

h) An toàn giao thông: Thiết kế xây dựng hệ thống báo hiệu đường bộ theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT, màn phản quang theo TCVN 7887:2008.

i) Thoát nước dọc

- Xây mới hệ thống cống tròn BTCT D600, đúc sẵn, dọc bên trái tuyến chính.

- Xây mới hệ thống cống tròn BTCT D1000, đúc sẵn, bên phải tuyến nhánh.

- Hoàn trả kênh đất dẫn ra sông Cầu Đậu bằng hệ thống cống hộp BTCT BxH=3x2m, đúc sẵn, bên phải tuyến chính.

- Hoàn trả kênh đất (kênh tiêu Long Đăng) bằng hệ thống cống hộp BTCT BxH=2x2m, đúc sẵn, bên phải tuyến chính.

- Hoàn trả rãnh hiện trạng bằng hệ thống cống hộp BTCT BxH=1x1m, đúc sẵn, ngang đường đoạn đầu tuyến.

- Xây mới hệ thống rãnh xây B500 chạy dọc tường rào nghĩa trang.

- Cống tròn D600, D1000 bằng BTCT M300 tải trọng cấp VH (trên vỉa hè), HL93 (dưới lòng đường); ống cống mua sẵn. Đế cống cho cống tròn D600,

D1000mm bằng BTCT M200, khoảng cách đặt 3 cái/đoạn ống dài 2,5m.

- Công hộp BxH=1x1m, BxH=2x2m, BxH=3x2m bằng BTCT M300 tải trọng cấp VH (trên vỉa hè), HL93 (dưới lòng đường); ống công mua sẵn. Móng công đệm đá dăm 2x4 dày 10cm, gia cố nền bằng cọc tre đường kính D6-8cm, chiều dài cọc 2,0 (3,0)m, mật độ đóng 25 cọc/m².

- Rãnh xây B500: Tường rãnh xây gạch không nung VXM M75, trát trong VXM M75 dày 1,5cm; cổ rãnh bằng BTCT M250 đá 1x2, tấm đan rãnh bằng BTCT M250 đá 1x2 dày 12cm; đáy rãnh bằng BTXM M150 đá 2x4 dày 15cm, dưới đệm đá dăm 2x4 dày 10cm.

- Ga thu thăm công tròn D600, D1000: Kích thước lòng lần lượt là 1x1m, 1,2x1,5m. Bản đáy ga, tường ga, bản nắp ga bằng BTCT M250 đá 1x2; móng ga đệm đá dăm 2x4 dày 10cm; nắp thu thăm bằng Composite KT 850x820mm tải trọng 400KN, bê tông M250 đá 1x2 chèn nắp Composite.

- Ga thu thăm công hộp BxH=2x2m: Kích thước lòng lần lượt là 1,2x2,5m, 2,5x2,5m. Bản đáy ga, tường ga, bản nắp ga bằng BTCT M250 đá 1x2; móng ga đệm đá dăm 2x4 dày 10cm, gia cố nền bằng cọc tre đường kính D6-8cm, chiều dài cọc 2,0m, mật độ đóng 25 cọc/m²; nắp thăm bằng Composite KT 1000x1000mm tải trọng 125KN, nắp thu bằng Composite KT 960x530mm tải trọng 250KN.

- Ga thu thăm công hộp BxH=3x2m: Kích thước lòng 1,2x3,5m. Bản đáy ga, tường ga, bản nắp ga bằng BTCT M250 đá 1x2; móng ga đệm đá dăm 2x4 dày 10cm, gia cố nền bằng cọc tre đường kính D6-8cm, chiều dài cọc 2,0m, mật độ đóng 25 cọc/m²; nắp thăm bằng Composite KT 1000x1000mm tải trọng 125KN, nắp thu bằng Composite KT 960x530mm tải trọng 250KN.

- Ga rãnh xây B500: Kích thước lòng 1x1m. Tường ga xây gạch không nung VXM M75, trát trong VXM M75 dày 1,5cm; cổ ga bằng BTCT M250 đá 1x2, tấm đan ga bằng BTCT M250 đá 1x2; đáy ga bằng BTXM M150 đá 2x4 dày 15cm, dưới đệm đá dăm 2x4 dày 10cm.

- Cửa xả tường đầu, tường cánh, sân công xây đá hộc vữa XMCV M100, dưới lót đá dăm 2x4 dày 10cm; nền móng được gia cố cọc tre đường kính D6-8cm, chiều dài cọc 2,0m, mật độ đóng 25 cọc/m².

k) Thoát nước ngang

- Thiết kế công tròn BTCT D1500 tại Km0+415,80.

- Công tròn D1500 bằng BTCT M300 tải trọng cấp VH (trên vỉa hè), HL93 (dưới lòng đường); ống công mua sẵn. Đế công cho công tròn D1500mm bằng BTCT M200, khoảng cách đặt 3 cái/đoạn ống dài 2,5m, bên dưới đệm đá dăm 2x4 dày 10cm, gia cố nền bằng cọc tre D6-8cm, chiều dài cọc 2,0m, mật độ đóng 25 cọc/m².

- Tường đầu, tường cánh, móng xây đá hộc vữa xi măng cát vàng M100, bên dưới đệm đá dăm 2x4 dày 10cm, nền móng được gia cố cọc tre D6-8cm, chiều dài cọc 2,0m, mật độ đóng 25 cọc/m².

l) Chiếu sáng

- Nguồn điện cho tủ điện chiếu sáng lấy từ cột điện hạ thế hiện trạng.

- Tủ điều khiển chiếu sáng: Xây dựng mới 02 tủ điều khiển chiếu sáng kích thước axbxh=350x600x1000mm, là loại ngoài trời, cấp bảo vệ IP54. Bộ tủ bằng

BTXM M200 đá 1x2, KT 400x650x1400. Trong tủ bố trí hệ thống đấu nối, các aptomat bảo vệ và các thiết bị điều khiển. Tủ dùng Role thời gian, có chế độ điều khiển đóng ngắt tự động và bán tự động, tiết kiệm năng lượng; thời gian đóng cắt có thể điều chỉnh theo yêu cầu.

- Cột đèn, bóng đèn chiếu sáng: Sử dụng cột đèn bằng thép mạ kẽm tròn côn liền cần, cột cao 8,0m (vươn 1,5m); lắp bóng đèn Led 150W; khoảng cách trung bình giữa các cột đèn 25-30m/cột. Tại mỗi vị trí tủ, cột điện chiếu sáng lắp đặt một bộ tiếp địa an toàn và khoảng cách 100÷150m lắp một bộ tiếp địa lặp lại đảm bảo $R_{td} \leq 10\Omega$ trong mọi thời tiết.

- Phạm vi đầu tuyến (giao với ĐT.387), do hạn chế về giải phóng mặt bằng cho nên bố trí đèn chiếu sáng trên cột điện hạ thế bao gồm đèn, cần đèn và bộ tay bắt cần đèn vào cột điện hiện trạng.

- Cấp điện chiếu sáng: Cấp nguồn đến tủ điều khiển chiếu sáng dùng cáp 0,6kV-Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-4x25mm²; cáp từ tủ chiếu sáng tới các bảng điện cột đèn dùng cáp 0,6kV-Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-4x16mm²; từ bảng điện cột đèn lên bóng đèn dùng dây Cu/XLPE/PVC-2x2,5mm²; Cáp được luồn trong ống nhựa xoắn HDPE D65/50 chôn ngầm trong hào đất, trên có đặt lớp gạch chỉ đặc bảo vệ và lớp băng bảo hiệu cáp ngầm.

- Hệ thống nối đất an toàn: Tại các vị trí cột đèn, tủ điều khiển chiếu sáng xây dựng hệ thống nối đất an toàn (trị số điện trở $R_{nd} \leq 4\Omega$) bằng dây thép D10 và cọc tiếp địa L63x63x6mm dài 2,5m; tại các vị trí tiếp địa lặp lại bố trí thêm thép dẹt 40x4mm mạ kẽm liên kết các cọc tiếp địa L63x63x6 dài 2,5m rải dọc theo rãnh cáp ngầm; nối tiếp địa liên hoàn bằng dây đồng trần M10 rải dọc theo rãnh cáp ngầm.

- Móng cột đèn: Móng cột đổ tại chỗ bằng BTXM M200 đá 1x2, bên trong đặt sẵn bộ khung móng bằng thép mạ kẽm nhúng nóng được chế tạo định hình(M24x675), liên kết giữa thân cột điện với móng bằng bulông.

m) Cổng, tường rào nghĩa trang

- Cổng gồm 01 lối đi chính rộng 2,95m cao 2,2m. Trụ cổng BTCT, bên ngoài xây bọc bằng gạch đặc không nung VXM M75 trát đắp phào VXM M75. Cổng sơn hoàn thiện 01 nước lót 02 nước màu vàng, màu vàng đậm. Cánh cửa cổng bằng thép hộp mạ kẽm kết hợp hoa sắt vuông đặc, Pano tôn lá mạ kẽm dày 0,8mm, sơn tĩnh điện màu ghi xám; Kết cấu móng: Phần trụ cổng đặt trên giằng BTCT M250 đá 1x2 của kè đá xây H=1,5m; liên kết với giằng kè bằng các thanh thép chính của trụ D14 neo vào giằng đỉnh kè; Kết cấu phần thân: Trụ đỡ BTCT tại chỗ M250 đá 1x2. Cột tiết diện 220x220mm, xây gạch không nung ốp ngoài tiết diện cột 440x440mm, trát VXM M75 dày 20mm.

- Tường rào và trụ xây gạch đặc không nung VXM M75, trát và đắp phào VXM M75 dày 20mm. Sơn hoàn thiện 01 nước lót 02 nước màu vàng, vàng đậm, nâu đất; Tường rào xây kết hợp gạch hoa gồm trang trí, hoa gồm kích thước 350x350mm; Kết cấu móng: Tường rào xây trên giằng BTCT của kè đá xây H=1,50m; Kết cấu phần thân: Giằng tường BTCT M250 đá 1x2, có tiết diện 220x70mm và 300x70mm.

5. Danh sách các nhà thầu:

- Nhà thầu Tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công: Công ty cổ phần

xây dựng và phát triển Hà Tây.

- Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng thương mại & sản xuất Thăng Lợi

- Nhà thầu tư vấn Quản lý dự án: Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng Art Deco.

- Nhà thầu thi công xây dựng: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Hải Long.

6. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (dự kiến):

- Ngày khởi công: 24/12/2024.

- Ngày hoàn thành (dự kiến): Theo thời gian thực hiện thi công đã ký tại hợp đồng thi công công trình.

UBND thị xã Mỹ Hòa thông báo tới các cơ quan, đơn vị để biết, theo dõi và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch

UBND thị xã;

- Các phòng: QLĐT, TN&MT, TC-KH;

- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Khánh